

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2025

“ V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và bà Nguyễn Thị Thúy Mai.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vĩ Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên: Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 308/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2025 về việc: “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐST- HNGĐ, ngày 11 tháng 07 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thùy D, sinh năm 1978

HKTT: Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, TP. Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên(Nay thuộc Phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1978

HKTT:Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, TP. Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Nay thuộc Phường Quyết Thắng , tỉnh Thái Nguyên).

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Vũ Thùy Dung trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Trọng Huy ngày 26 tháng 03 năm 1999 , có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên,

Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Vũ Thảo Ly, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1999 và cháu Nguyễn Anh Khoa, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2009.

Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, dẫn đến việc thường xuyên xảy ra xung đột, đã sống ly thân nhau không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, chị xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị làm đơn khởi kiện, yêu cầu tòa án nhân dân TP Thái Nguyên giải quyết cho anh, chị được ly hôn.

Về con chung: Con lớn Nguyễn Vũ Thảo Ly đã trưởng thành, con nhỏ Nguyễn Anh Khoa hiện đang ở với chị và cháu Khoa có nguyện vọng ở với mẹ nên chị yêu cầu được nuôi con nhỏ Nguyễn Anh Khoa. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Nguyễn Trọng Huy, yêu cầu anh Huy đến Tòa án để giải quyết tranh chấp ly hôn giữa chị Dung và anh Huy. Anh Huy đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, nhưng không có ý kiến đề nghị gì. Tòa án tiếp tục gửi các văn bản tố tụng cho anh Huy đến Tòa án để giải quyết ly hôn, tuy nhiên anh Huy không đến để giải quyết, anh Huy được xác định có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên nay thuộc Phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên nên Tòa án đã tiến hành giao các văn bản cho Tổ trưởng xóm Thái Sơn 2 tổng đạt trực tiếp cho anh Huy để đảm bảo được quyền và nghĩa vụ của anh Huy khi tham gia tố tụng và làm căn cứ giải quyết vụ án, tuy nhiên anh Huy vẫn không đến giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Do các đương sự đã không cùng nhau hòa giải và thỏa thuận được các nội dung để giải quyết vụ án. Vì vậy, vụ án được đưa ra xét xử công khai ngày hôm nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dung giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Huy. Về con chung: Chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Anh Khoa, sinh năm 27/12/2009 do con hiện tại ở với chị và cháu cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Con lớn Nguyễn Vũ Thảo Ly đã trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn Huy đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Huy theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt nhưng vẫn vắng mặt không lý, nên căn cứ khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa.

- *Về nội dung vụ án*: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho

chị Vũ Thùy Dung được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Huy.

- Về con chung: Con lớn Nguyễn Vũ Thảo Ly đã trưởng thành nên không giải quyết. Giao con chung dưới 18 tuổi Nguyễn Anh Khoa cho chị Dung trực tiếp chăm sóc cho đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Huy có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết do đương sự không yêu cầu

- Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết do các bên đương sự không có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Dung phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình thuộc Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa cho chị Dung và anh Huy theo đúng quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Huy quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Huy đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tiếp tục xét xử vắng mặt đối với anh Huy.

[2]. Về nội dung: Chị Vũ Thùy Dung và anh Nguyễn Trọng Huy kết hôn năm 1999, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay thuộc phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên). Kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên được pháp luật thừa nhận là cuộc hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến vợ chồng ly hôn theo chị Dung trình bày, vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, nên thường xảy ra cãi cọ lẫn nhau, vợ chồng đã không còn cảm thông, chia sẻ được với nhau trong cuộc sống đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Tại phiên tòa hôm nay chị Dung vẫn giữ nguyên quan điểm, dứt khoát yêu cầu được ly hôn với anh Huy, xác định không còn tình cảm. Tại phiên tòa anh Huy vắng mặt nên không có ý kiến, đề nghị gì. Hội đồng xét xử thấy: Hôn nhân được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của cả hai bên, nay chị Dung vẫn kiên quyết xin ly hôn với anh Huy, xác định không còn tình cảm. Nhận thấy do mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng, có duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu

cầu khởi kiện của chị Dung, cho chị Dung được ly hôn với anh Huy là phù hợp với thực tế và Điều 51 luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung cháu Nguyễn Vũ Thảo Ly, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1999 và cháu Nguyễn Anh Khoa, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2009. Cháu Nguyễn Vũ Thảo Ly đã trưởng thành, còn cháu Nguyễn Anh Khoa chưa đủ 18 tuổi. Xét thấy hiện cháu Khoa đang do chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng, ó cháu Khoa cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, anh Huy vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có ý kiến gì. Để đảm bảo quyền về mọi mặt cho con chung của chị Dung và anh Huy, xét điều kiện thực tế chị Dung đang là người trực tiếp nuôi con, chị Dung có thu nhập ổn định. Tại phiên tòa hôm nay do anh Huy vắng mặt và cháu Khoa có nguyện vọng ở với mẹ, nên cần thiết giao con chung Nguyễn Anh Khoa, sinh ngày 27/12/2009 cho chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp theo Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Dung đề nghị tự thỏa thuận về cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Dung xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Tại phiên tòa anh Huy vắng mặt nên không có ý kiến trình bày đề nghị gì. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết về tài sản chung, nợ chung trong vụ án này. Khi các đương sự có yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung thì khởi kiện bằng vụ án khác kèm theo các tài liệu chứng cứ để chứng minh.

[5]. Về án phí: Chị Dung phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thùy Dung về việc ly hôn với anh Nguyễn Trọng Huy.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thùy Dung được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Huy.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Anh Khoa, sinh ngày 27/12/2009 cho chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Huy có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

5. Về án phí: chị Dung phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước, được trừ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001103 ngày 21/05/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên(nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1- Thái Nguyên).

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND KV1 - TN;
- Phòng THA KV1;
- Đương sự;
- UBND phường(xã);
- Lưu HS, BP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư